

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN ĐỊNH
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **38/2025/HS-ST**

Ngày 20 - 6 - 2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN ĐỊNH, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoa.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Minh Chiêu.

2. Ông Phạm Viết Nguyên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nương - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định, Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hạnh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 20 tháng 6 năm 2025 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 36/2025/TLST - HS ngày 05 tháng 6 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 41/2025/QĐXXST - HS ngày 10 tháng 6 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn G**, sinh ngày 18 tháng 11 năm 1984 tại xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa. Nơi cư trú: Số nhà 01a 187 D, phường Đ, B, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Số CCCD: 03808400...2; Con ông: Nguyễn Văn K, sinh năm 1952 và bà: Khương Thị Ng, sinh năm 1957; Gia đình bị cáo có 02 chị em, bị cáo là con thứ hai, vợ là Lê Thị Nin Na, sinh năm 1988, có 01 con sinh năm 2010.

Tiền án, Tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 16/5/20..., bị Tòa án nhân dân B, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

- Ngày 01/4/20..., bị Tòa án nhân dân B, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”;

- Ngày 28/8/20..., bị Tòa án nhân dân huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

(Bị cáo đã chấp hành xong toàn bộ các bản án trên)

Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Bà Trịnh Thị N, sinh năm 1955 (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại:

1. Ông Lê Văn C, sinh năm 1954.
2. Anh Lê Văn C1, sinh năm 1980.
3. Chị Lê Thị L, sinh năm 1982.
4. Anh Lê Văn H, sinh năm 1989.
5. Chị Lê Thị H, sinh năm 1991.

Đều trú tại: Thôn T, xã Y, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

Người đại diện theo ủy quyền của: Anh Lê Văn C1, sinh năm 1980 (SĐT: 0983 594 858) (Vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn T, xã Y, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

- Người làm chứng:

1. Chị Nguyễn Thị B, sinh năm 1979 (Vắng mặt).

Nơi ĐKKHKT: Số nhà 35/5 T, phường A, B, tỉnh Thanh Hóa.

Nơi ở hiện nay: Số nhà 19 N, Phường Đ, B, tỉnh Thanh Hóa.

2. Bà Khương Thị Ng, sinh năm 1952 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Phố B, Phường Đ, B, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 5 giờ ngày 24/01/2025, Nguyễn Văn G mượn xe ô tô nhãn hiệu Toyota, BKS 36A-114....của chị Nguyễn Thị B để chở mẹ đẻ là bà Khương Thị Ng về huyện T, tỉnh Thanh Hóa. Đến khoảng 06 giờ 30 phút cùng ngày, Giáp điều khiển xe ô tô di chuyển đến Km 40+820 Quốc lộ 45 thuộc địa phận thôn Phố Kiếu, xã Y, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa. Lúc này, Giáp đi ở làn đường bên phải theo chiều đi của mình với vận tốc khoảng 30km/h. Cùng lúc này, bà Trịnh Thị N, sinh năm 1955, ở thôn T, xã Y, huyện Yên Định, Thanh Hóa đang điều khiển xe đạp đi một mình, phía trước, cùng chiều với xe ô tô do Giáp điều khiển. Do không chú ý quan sát nên bên phải đầu xe ô tô do Giáp điều khiển va chạm vào phía sau xe đạp của bà Năm, dẫn đến bà Năm và xe đạp bị đổ ra phía trước lòng đường, xe ô tô vẫn tiến đề lên đẩy xe đạp của bà Năm hơn 10m mới dừng lại. Giáp xuống xe, hô hoán người dân đưa bà Năm đến bệnh viện để cấp cứu, nhưng do vết thương nặng, bà năm đã tử vong tại bệnh viện. Xe ô tô và xe đạp bị hư hỏng nhẹ (BL số 79-84, 103-110).

Hiện trường vụ tai nạn giao thông được xác định là đoạn đường Km 40+820 Quốc lộ 45 thuộc địa phận thôn Phố Kiếu, xã Y, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa. Đoạn đường được trải thảm nhựa, lòng đường rộng 8,5m; lề đường bên phải (hướng từ xã Y đi huyện Vĩnh Lộc) rộng 0,3m. Lấy hướng đi từ xã Y đi huyện Vĩnh Lộc làm hướng khám nghiệm, chọn mép đường bên phải theo hướng khám nghiệm làm mép chuẩn. Chọn cây cột biển báo giao nhau với đường không ưu tiên

ở lề bên phải đường Quốc lộ 45 làm mép chuẩn. Quá trình khám nghiệm, phát hiện, ghi nhận các dấu vết sau:

Dấu vết 1: Vết cà trượt mặt đường không liên tục cùng chiều với hướng khám nghiệm, có kích thước dài 12,8m. Đầu vết vào mép chuẩn là 0,4m, cuối vết vào mép chuẩn là 2,13m.

Dấu vết 2: Xe ô tô BKS 36A-114....đỗ dọc theo đường Quốc lộ 45, đầu xe hướng đi huyện Vĩnh Lộc, đuôi xe hướng xã Y. Đo từ đầu vết 1 đến trục sau bên trái xe ô tô là 9,47m. Từ trục trước bên phải xe ô tô vào mép chuẩn 0,13m, vào mốc là 4,20m; trục sau bên phải xe vào mép chuẩn là 0,29m.

Dấu vết 3: Trục trước bên trái xe ô tô đến trục trước xe đạp 0,4m. Xe đạp nằm ngả nghiêng bên trái, đầu xe hướng ra tìm đường, đuôi xe hướng vào mép đường chuẩn; trục trước xe đạp vào mép chuẩn là 2,7m; trục sau xe đạp vào mép chuẩn là 1,9m.

Dấu vết 4: Cách trục sau bên phải xe ô tô 0,7m là tâm đàng chắt lỏng dạng máu có kích thước 0,2x0,1m; tâm vết máu vào mép chuẩn là 0,05m.

Tại bản kết luận giám định số 772/KL-KTHS ngày 11/02/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận:

1. Điểm va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện: Mặt trước ba đờ sóc trước cách thành xe bên phải 65cm xe ô tô BKS 36A-114....(ảnh 4,5,6) với mặt sau chân chống (chân chống đang ở trạng thái treo) xe đạp (ảnh 18, 19, 20).

2. Tại thời điểm va chạm, xe ô tô BKS 36A-114....chuyển động ở phía sau, cùng chiều và có tốc độ lớn hơn so với xe đạp.

3. Vị trí va chạm giữa hai phương tiện nằm trước đầu vết cà trượt mặt đường (DV1), được thể hiện trong biên bản khám nghiệm hiện trường và sơ đồ hiện trường, thuộc chiều đường từ xã Y (Yên Định) đi Vĩnh Lộc.

4. Không đủ cơ sở xác định tốc độ của hai phương tiện tại thời điểm va chạm (Bút lục số 166).

Bản kết luận giám định tử thi số 814/KLGĐTT-PC09 ngày 13/02/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận nguyên nhân chết của bà Trịnh Thị N: Sốc mất máu do đa chấn thương (Bút lục số 139-140).

Khi xảy ra vụ việc, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Định đã trích xuất 01 đoạn video do camera nhà anh Lê Quang Kiên, ở thôn Phổ Kiều, xã Y, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa ghi lại nội dung diễn biến sự việc. Bản kết luận giám định số 980/KL-KTHS ngày 27/02/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: Không phát hiện dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh trong 01 tệp video của 01 đĩa DVD-R gửi giám định (Bút lục số 180).

Bản kết luận định giá tài sản số 04/KL-HĐĐGTS ngày 27/3/2025 của Hội đồng định giá tài sản huyện Yên Định kết luận:

Giá trị phần hư hỏng của 01 xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA, loại xe Vios G, biển kiểm soát 36A-114....đã qua sử dụng tại thời điểm xảy ra sự việc là 400.000đ.

Giá trị phần hư hỏng của xe đạp nữ, màu sơn xanh, xe đã qua sử dụng tại thời điểm xảy ra sự việc là 50.000đ (Bút lục số 173).

Nguyên nhân xảy ra tai nạn là do Nguyễn Văn G điều khiển xe ô tô BKS 36A-114....khi tham gia giao thông đã không chú ý quan sát và không giữ khoảng cách tối thiểu với xe đạp do bà Trịnh Thị N đang điều khiển phía trước cùng chiều, cùng làn đường nên va chạm vào xe đạp và đẩy xe đạp và bà Năm về phía trước. Hậu quả, bà Năm tử vong.

Giáp có giấy phép lái xe theo quy định và không sử dụng rượu bia hay chất kích thích khác.

Về vật chứng vụ án: Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Định đã thu giữ 01 xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA, loại xe Vios G, biển kiểm soát 36A-114.03, xe đã qua sử dụng của chị Nguyễn Thị B và 01 xe đạp nữ màu xanh đã qua sử dụng. Sau khi khám nghiệm phương tiện, định giá tài sản và xác minh làm rõ, cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng giao trả lại xe cho chủ sở hữu là chị Bích và người đại diện của bị hại là phù hợp với quy định pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: Nguyễn Văn G đã bồi thường toàn bộ các chi phí cho gia đình bà Năm với tổng số tiền là 260.000.000đ. Đại diện gia đình bà Năm là anh Lê Văn C1 đã nhận đủ số tiền và không có yêu cầu gì thêm đồng thời có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho Giáp.

Tại bản cáo trạng số 40/CT-VKSÝĐ ngày 04/6/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định đã truy tố Nguyễn Văn G về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo Điểm a Khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Nguyễn Văn G khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định luận tội giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn G phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”; Áp dụng: Điểm a Khoản 1 Điều 260, Điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự; Xử phạt: Nguyễn Văn G từ 21 tháng đến 24 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày chấp hành án; Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng; Về vật chứng vụ án và trách nhiệm dân sự: Đã được xử lý, giải quyết nên không xem xét;

Trong phần tranh luận: Bị cáo G không có tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo nói lời sau cùng, đã nhận thấy hành vi của mình là sai, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi của người tiến hành tố tụng và quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng. Hành vi của Điều tra viên, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra; hành vi của Kiểm sát viên, quyết định tố tụng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về tội danh:

Tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo Nguyễn Văn G đã hoàn toàn thừa nhận: Vào khoảng 06 giờ 30 phút ngày 24/01/2025, tại Km 40+820 Quốc lộ 45 thuộc địa phận thôn Phổ Kiều, xã Y, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa, Nguyễn Văn G điều khiển xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA, loại xe Vios G, biển kiểm soát 36A-114.03, do không chú ý quan sát và không giữ khoảng cách tối thiểu đối với xe đạp do bà Trịnh Thị N đang điều khiển phía trước cùng chiều, cùng làn đường nên đã va chạm vào xe đạp khiến bà Năm và xe ngã ra đường. Sau đó xe ô tô còn đè lên xe đạp và đẩy xe đạp và bà Năm về phía trước. Hậu quả bà Năm bị thương, sau đó tử vong và thiệt hại về tài sản của bà Năm là 50.000đ.

Lời khai nhận của bị cáo G tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp với kết quả khám nghiệm hiện trường, phương tiện và các tài liệu, chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hành vi điều khiển xe ô tô tham gia giao thông của Nguyễn Văn G đã vi phạm Khoản 1 Điều 12 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ năm 2024, dẫn đến hậu quả làm bà Trịnh Thị N bị thương sau đó tử vong và xe đạp bị hư hỏng thiệt hại là 50.000đ đã phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự năm 2015. Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định truy tố bị cáo G theo tội danh trên, đề nghị HĐXX áp dụng điều luật là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội:

Đây là vụ án vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ có tính chất nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại về sức khỏe và tài sản cho người khác, ảnh hưởng trực tiếp đến trật tự an toàn giao thông. Do đó, cần thiết phải xử lý nghiêm để giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đều thành khẩn khai báo; bị cáo đã tác động đến gia đình bồi thường thiệt hại cho bị hại; người đại diện của gia đình bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại Điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Căn cứ vào tính chất của vụ án, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, HĐXX xét thấy: Bị cáo có nhân thân xấu, đã từng bị xét xử về các tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, “Trộm cắp tài sản” và phải chấp hành án tại nơi giam giữ. Nhưng không lấy đó làm bài học để tu dưỡng bản thân mà lại tiếp tục có hành vi vi phạm pháp luật, không tuân thủ luật giao thông đường bộ, điều khiển xe tham gia giao thông, thiếu chú ý quan sát để xảy ra tai nạn nên cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội để giáo dục cải tạo bị cáo thành công dân tốt. Tuy nhiên, khi áp dụng hình phạt cũng cần xem xét bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi vô ý, có 03 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại Điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo G.

[5] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Định đã thu giữ 01 xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA, loại xe Vios G, biển kiểm soát 36A-114.03, xe đã qua sử dụng của chị Nguyễn Thị B và 01 xe đạp nữ màu xanh đã qua sử dụng. Sau khi khám nghiệm phương tiện, định giá tài sản và xác minh làm rõ, cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng giao trả lại xe cho chủ sở hữu là chị Bích và người đại diện của bị hại là phù hợp với quy định pháp luật.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Đại diện gia đình bị hại đã nhận đầy đủ số tiền bồi thường thiệt hại về tính mạng cho bà Trịnh Thị N là 260.000.000đ và tiền sửa chữa xe, không yêu cầu bị cáo G bồi thường gì thêm.

Khi xảy ra va chạm, 01 xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA, loại xe Vios G, biển kiểm soát 36A-114.03, xe đã qua sử dụng của chị Nguyễn Thị B do bị cáo G mượn của chị Bích bị hư hỏng nhẹ, thiệt hại là 400.000đ nhưng chị Bích không yêu cầu Giáp bồi thường gì. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điểm a Khoản 1 Điều 260, Điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự; Khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn G phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2. Về hình phạt:

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn G 21 (*Hai mươi một*) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày chấp hành án.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo G.

3. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Văn G phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đại diện của bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Yên Định;
- Công an huyện Yên Định;
- Chi cục THADS huyện Yên Định;
- Bị cáo, đại diện bị hại;
- Sở tư pháp tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu: hồ sơ, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hoa

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Minh Chiêu Phạm Viết Nguyên

Nguyễn Thị Hoa